TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày 09 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Bằng và bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST - HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Mai B; sinh ngày 19/7/1985 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú/chổ ở: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Mai Xuân L (chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1986; con: có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2007, đứa nhỏ nhất sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 09/3/2020 đến ngày 08/5/2020 trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch ra quyết định truy nã đối với Mai B. Ngày 08/02/2022 bắt truy nã và bị tạm giữ tạm, tạm giam từ ngày 08/02/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; nơi đăng ký cư trú/chổ ở: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

+ Chị Lê Thị D, sinh năm 1976; nơi đăng ký cư trú/chổ ở: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1993; nơi đăng ký cư trú/chổ ở: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1965; nơi đăng ký cư trú/chổ ở: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/10/2018, Mai B, trú tại thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình điều khiển xe mô tô đi từ nhà mình đến nhà anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1965, ở cùng thôn chơi. Sau đó, B để xe tại sân nhà anh T1, ra đường nhặt một que sắt dài khoảng 20cm rồi đi bộ xung quanh thôn 3 Phúc Đồng với mục đích tìm rắn để bắt. Khi B đi đến đoạn nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, ở cùng thôn thấy nhà đóng cửa, không có người nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. Bình đi vòng ra phía sau trèo qua ô cửa thông gió đột nhập vào nhà rồi dùng que sắt mang theo cạy khóa tủ gỗ lục tìm tài sản. B mở 01 quyển vở ra thấy bên trong có tiền nên lấy toàn bộ số tiền trên cất vào túi quần rồi mở cửa hong thoát ra ngoài. B đi về nhà anh T1 lấy xe rồi đi về nhà đếm số tiền lấy trộm được là 5.400.000 đồng (Năm triệu, bốn trăm nghìn đồng). Số tiền trên Bình đã tiêu xài cá nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T và Lê Thị D đã được Nguyễn Thị L1 (vợ bị cáo B) và bị cáo B bồi thường đầy đủ số tiền 5.400.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 20/CT - VKSBT ngày 23/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bố Trạch để xét xử Mai B có lý lịch nêu trên, về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự đối với Mai B.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Mai B từ 03 tháng 15 ngày đến 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam 08/02/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Mai B.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, sớm hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, tài sản chiếm đoạt bị phát hiện hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Xuất phát từ động cơ hám lợi và ý thức coi thường pháp luật. Ngày 15/10/2018, Mai B đã lét lút đột nhập vào nhà anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị D tại thôn 3 P, xã P, huyện B, lấy trộm số tiền 5.400.000 đồng (Năm triệu, bốn trăm nghìn đồng) tiêu xài cá nhân nên đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án, thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Nên đối với bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...;

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến trước thời điểm phạm tội chưa vi phạm pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Mai B đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn; Bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 5.400.000 đồng để trả lại cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, hiện nay có nơi cư trú rỏ ràng nên cần áp dụng mức hình phạt tù bằng thời gian đã bị tạm giam và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa do luật quy định cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động phổ thông, chưa có công việc ổn định, thu nhập thất thường nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, đúng pháp luật nên miễn xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Mai B.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai B phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Mai B 03 (ba) tháng 01 (một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam 08/02/2022, bằng thời gian đã bị tạm giam.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo Mai B, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác theo quyết định của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Mai Bình phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/5/2022) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UB xã Phúc Trạch;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Quảng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Phú Quảng

Nơi nhận:
- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UB xã Phúc Trạch;
- Thi hành án hình sự;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Quảng

- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;